

ĐỢI ĐẾN BAO GIỜ...

Dương Đình Học



Năm 1961, đi thi Trung Học Đệ Nhất Cấp, thí sinh có thể lựa chọn viết bài văn nghị luận. Tôi còn nhớ là mình đã chọn bài bình luận câu nói về thái độ của kẻ sĩ: “Uy vũ bất năng khuất. Phú quý bất năng dâm. Bần tiện bất năng di”. Sở dĩ tôi chọn đề nghị luận luân lý vì làm bài nghị luận văn chương thì phải thuộc nhiều thơ để trích dẫn, mà hồi đó với cách học “để thi cho lấy đậu” thì ngoài mấy tác giả mà mình ưa thích thì còn học, còn những giờ Việt Văn đối với tôi thời bấy giờ thì học với thầy Vũ Hoàng Chương, thầy Bằng Bá Lân, thầy Nghiêm Toàn, “không sợ hổ tằm” bằng nghe các thầy Hà Ngọc Toàn hay thầy Lữ Hộ diễn giải. Cho nên khi vào phòng thi, nếu may mắn trúng tủ thì lành lặn tuôn ra. Rủi mà gặp trường hợp không may như tôi kỳ đó thì, thi chỉ có một nước “cương” đại. Cũng may cho tôi là mặc dù ham chơi, không thích những môn tương đối ít quan trọng trong kỳ thi vào thời đó, song lại rất nhất đôn ít dám “làm học trò không có sách cầm tay”, chính những giờ rảnh ngồi lại trong lớp học, hồn thả ngoài song, tại làm bộ “vĩnh lên” để nghe thầy Nghiêm Toàn bàn về những cách mở đề trực khởi, lung khởi hay cách kết luận chiết chung gì gì đó ít nhiều còn sót lại trong cái đầu óc tạm gọi là “trình trắng, chưa vương chút bụi trần” của mình. Cho nên tôi đã “cương” rất đẹp. Tôi nhớ bài làm của tôi viết gần kín cả bốn trang giấy bài thi, giá nếu lúc bấy giờ mà không sợ bị làm bài dở dang, thì tôi dám dơ tay xin giám khảo xin thêm tờ nữa lắm... Kỳ thi Trung Học năm ấy tôi đậu cao, và được nhận vào Nguyễn Trãi học đệ tam, mấy tháng sau lại được một bạn có lẽ thích hát câu “hỡi em người Thị Lộ” đổi chỗ cho, thế là tôi may mắn trở thành đồng môn của các bạn Chu

Văn An. Thời Trung Học của tôi có lẽ CVA là trường Trung Học tôi theo học lâu nhất, chứ tính từ năm đệ thất đến đệ tứ tôi toàn học ở các trường tư thực, lang thang hết trường nọ tới trường kia, có trường vài ba tháng, có trường một hai tuần, có trường chỉ học thử vài ba bữa. bắt đầu bị giục đóng học phí mà không thích lại chuyển trường. Sống kiếp lang thang như thế, cộng thêm với cái nghiệp do cái tên cha mẹ đặt sao ấy, mà cho dù không là một học sinh thật xuất sắc, tôi vẫn cứ phải mài đũng quần trên ghế nhà trường không biết hết bao nhiêu năm trường, thêm một cái “cộng nghiệp” khác là biết được một số người, rồi tham gia một số việc “tào lao”. Nếu cuộc đời chỉ tình cờ như vậy thì cũng chẳng đáng nói làm gì. Song cái đề thi nghị luận luân lý ấy, nó cứ tồn tại trong đầu óc tôi mấy chục năm trời. Nó có ở đó, mà nằm yên thì cũng chẳng sao, chẳng làm chết con ma nào cả. Song nó cứ cựa quậy, còn tôi thì lại dùng nó, quy chiếu theo đó để mà xét đoán việc mình, việc người, cứng nhắc đưa ra những tiêu chuẩn mà từ ngày đó mình đã cứ cho là hay là đúng, là một hình ảnh toàn thiện toàn mỹ để mình có thể hình dung ra được về cái tâm thức của kẻ sĩ. Tôi cứ lấy cái áo cứng nhắc mà tôi cho là tuyệt hảo ấy, đem ước thử lên những người, mà trong những bước đường rong ruổi tôi đã quen biết đã gặp gỡ đó để rồi sau cùng nhận ra một điều vô cùng ê chề, thất vọng là mình đã lầm lẫn. Có một điều vô cùng ngạc nhiên là có cũng đến hơn bốn chục năm đã trôi qua hình như chưa bao giờ tôi thử hay là dám ước thử lên người mình. Cũng có thể là do cuộc sống của mình quá tầm thường, có bao giờ phú quý lắm đâu để mà biết mình có

“năng đảm”, có bị chèn ép hay kèn cựa đôi điều, có bị tức tối một đôi chút đấy, song vốn tính háo thắng, cộng thêm cái tính mà bạn bè thân thuộc vẫn cho là “lạc quan vung vít” thì cái việc không làm cái này, không theo cái nọ, dù thiên hạ vẫn cứ làm như vậy, thì cũng đâu dám vỗ ngực là mình đã “bất năng khuất” được. Còn chuyện nghèo thì tôi vốn sinh ra trong một gia đình cũng thuộc loại nghèo, nhờ hai anh và người mẹ tần tảo mà có một chút học hành, vừa bắt đầu có một chút sự nghiệp thì trời sập, nghèo lại hoàn nghèo, cái nghèo tự nhiên do “những đỉnh cao trí tuệ loài người” ban cho, không phải lỗi của mình, có làm cho mình xót xa, cũng chỉ đủ làm cho mình âm thầm chảy nước mắt, hay hùng hổ chửi thề mà “đá cây bả đậu” là cùng. Mặc dù đôi lúc nó cũng có lúc làm cho mình suy nghĩ tính tới tính lui, hay mơ ước “lấy được một bà vợ bán xôi”, tiện lợi hai ba đường. Nay nhé, mỗi ngày vừa được vét trở có xôi ăn sáng, nếu bán đắt hàng, gia đình có thêm tiền để sinh hoạt, nếu bán ế thì cả nhà có xôi ăn trừ bữa, hơn nữa, vợ mình lao động chân tay thì lại càng có sức khỏe khỏi phải ốm đau, mình khỏi phải lo lắng. Thú thực ngày xưa mẹ tôi cũng đã từng bán xôi nuôi chúng tôi ăn học, cho nên khi mà đời sống tự nhiên đâm ra bần cùng quá xá cỡ, đầu óc chỉ còn có thể mơ tưởng, được sống lại cái thời mà mình không bao giờ phải để tâm suy nghĩ đến miếng ăn mà thôi. Lúc tôi có cái ý nghĩ này, nói chơi với bạn bè, may mà tôi không thể mơ tưởng đến một người vợ kiểu mẫu khác, như người vợ giỏi việc mánh mung chợ trời, hay đơn giản hơn là con gái cung bậc nhất của một gia đình đã nhanh chân “chạy thoát Thiên Đường” vân vân và v...v... Nói như thế, thì sau cái ngày đổi đời đó, tôi có khổ song đâu đến nỗi tuyệt vọng đến mức phải “năng đi” để tự tồn, và cái vụ “bất năng đi” chẳng qua cũng do chút ít liêm sỉ còn sót lại do nền giáo dục mà tôi may mắn nhận được từ miền Nam tự do, chưa cho phép tôi phải thay đổi mà thôi.

Sau năm 1975, tôi lại phải đi học lại, Cộng sản Việt Nam nói là cho chúng tôi học để làm “con người mới”. Một người có đúng 25 năm mài dũa quần trên ghế nhà trường, bây giờ ở sở làm thì mài tiếp đã đành, tôi về lại phải thay vợ, thay em gái, mài tiếp trong những buổi sinh hoạt tổ dân phố, không mài dũa quần trên gỗ lim, gỗ trắc, gỗ thông, mà mài trên sân đất, sân cát, sàn xi măng, trên nửa cục gạch cũ, hay trên thanh củi nhặt được trên đường, tính đem về còn đun bếp tui nhục nghe những giảng viên, mà thời gian cấp sách đến trường có khi còn ngắn hơn tổng số thời gian một

người ngồi trên ao cá tra đọc báo nữa.

Không biết có phải nền giáo dục ấy quả thực “ru viêt” hay không, hay là tại tôi “quá sức thông minh” mà chỉ vài tháng sau, tôi nói không ngoa, chỉ cần vài tháng thôi, tôi thấy mình học như thế là đủ rồi. không cần gì phải học thêm nữa. Những điều tôi muốn học, cần học, những điều tôi nghe người lớn kể lại, cha mẹ kể lại, những điều sách vở cũng có nói tới, tôi có đọc qua nhưng hời hợt không hiểu hay không tin, thì bây giờ tất cả như được thực chứng, tôi thấy mình hết hẳn bệnh thông minh.

Một người bao nhiêu năm không phân biệt được những rõ nét, hình tượng xung quanh, nay tự nhiên “sáng mắt” không có lý do gì phải ở lại đây mà đầy đoạ thân mình. Hồi tưởng lại những ngày gần cuối Tháng Tư năm 1975, lúc ấy tôi ngại ngùng và xấu hổ khi nghĩ đến chuyện bỏ nước ra đi bao nhiêu, thì lúc này tôi hăm hở cương quyết bấy nhiêu, tôi liều thân bán mạng, bao phen cũng chỉ vì mục đích này.

Tất cả những cố gắng xoay sở của tôi trong những ngày còn phải sống ở đây chỉ còn mang một ý định là phải sống để rời khỏi nó. Tại sao hả ? Tôi không yêu nước chẳng ? Tôi phản bội tổ quốc chẳng ? những cái mà ngay khi vào đây Cộng Sản Việt Nam, họ đã chụp lên đầu tôi, thoát đâu tôi lỏng lẻo tức giận, coi như bị sỉ nhục, chỉ vài tháng sau thôi tôi còn coi đó là niềm hạnh diện nữa, kẻ đáng xấu hổ là họ chứ không phải tôi. Chỉ đáng tiếc là tôi đang ở trong tay họ. Cái không may ở lại, chỉ có một ích lợi duy nhất là học được một bài học: Giá mà mình học được những điều này trước năm 1975 thì có lẽ mình đã sống công bằng hơn đối với sự chiến đấu lê loi của Miền Nam Tự Do. Tôi đau khổ tội nghiệp cho tôi bao nhiêu thì tôi càng thấy thương yêu gần gũi với họ bấy nhiêu. Trở lại chuyện cái áo khoác tưởng tượng mà tôi cứ mang nó trong đầu, không dám thử trên mình, vì biết mình hèn yếu, bất xứng. Thế còn đối với những người mà trong đời tôi đã gặp đã biết thì sao. Tôi đã ước thử lung tung, và cuối cùng tôi đã vĩnh viễn tặng cho một người, một người có thực, hơn hai mươi năm tôi vẫn hỏi thăm tin tức song chưa có, đó là anh Nguyễn Hữu Chung, Giảng Nghiệm Viên Phòng Sinh Học của Đại Học Nông Nghiệp.

Tháng Bảy, ba mươi năm trước đây, khi mà tôi nhận thức được bài học như thế đã học xong nhưng những ý nghĩ ấy cũng chỉ dám giữ cho riêng mình, hay cùng lắm thì cũng dám chia sẻ với một vài người bạn chí thân, thì anh N.H.C. một đồng nghiệp trẻ hơn tôi độ bốn năm tuổi đã khiến

cho tôi phải sững sờ, khi phát biểu công khai trong buổi thảo luận tổ, đây là nguyên văn lời anh nói với Bác Sĩ Ngô Bá Thành mà tôi còn nhớ: “Xin thầy đừng sỉ nhục những người đã chết. Tôi Nguyễn Hữu Chung, gia đình ba đời “Ngụy”, Ông nội tôi đi lính cho Tây, bố tôi Trung Tá Không Quân, Tôi Nguyễn Hữu Chung, một làm, hai nghỉ, ba chết”.

Anh Nguyễn Hữu Chung sau đó xin nghỉ việc ra làm tổ hợp dếp nhựa, và sau đó vượt biên cũng khoảng Tháng Bảy năm 1976. Bạn bè không ai biết tin anh ở đâu. Anh Chung ơi, mấy đôi dếp nhựa anh cho, nó đã được tái sinh không biết bao nhiêu lần, cái nồi bằng inox anh kêu tôi tháo mang về cho con gái nằm, tôi ngại chưa làm vì con trai của anh cũng cần nó, giờ có lẽ còn nằm rải rác trong các cơ phận của vài cái máy móc cũ kỹ nào đó. Còn anh thực sự ra sao? Tôi thực lòng mong muốn gặp lại một Nguyễn Hữu Chung bằng xương bằng thịt, dù anh có ở góc biên chân trời nào, ngoại trừ Việt Nam là tôi có thể đến thăm anh. Dù anh có thể nào chẳng nữa, thì tấm áo tôi tưởng tượng mang nó trong đầu hôm nay xin vĩnh viễn kính tặng anh.

Có một điều tôi băn khoăn tự hỏi. Một bài học rõ ràng dễ hiểu như thế, một người thông minh bình thường chỉ cần biết làm tính cộng tính trừ, mà sống với Cộng Sản vài năm là phải mờ mắt chứ. Sao những “thần tượng” ngày xưa của tôi giờ này họ vẫn chưa thông?

Ban đầu tôi còn nghi ngờ tôi, hay là tôi sai? Tôi thực sự là loại không biết yêu nước thương nòi? Tôi quay cuồng với những mớ chữ nghĩa mới lạ tai, nào là hiện tượng với là bản chất? nào là tiêu cực, nào là triệt để cách mạng? Có thể nói gần như ban đầu tôi muốn điên vì nghi hoặc, nhưng thật là may cho tôi, là tôi nắm được cái mà học gia Hồ Hữu Tường gọi là Thực Chứng Pháp. Tôi chẳng cần triết lý cao xa nữa, chỉ cần căn cứ trên thực tế xã hội là thông suốt. Cái khái niệm về “lượng” và “chất” mà họ vất vả nhồi cho chúng tôi bây giờ quay ngược lại thành những câu hỏi và những câu trả lời thỏa đáng cho tôi.

Thành thật mà nhận định, tôi thấy những từ ngữ Cộng Sản dùng để chửi chúng ta đều đúng hết. Chúng ta không ít thì nhiều đã sai, đã làm lỡ, bằng chứng là hôm nay chúng ta phải ngồi ở nơi đây chứ không phải nơi quê hương mình.

Song câu hỏi là, phía Cộng Sản Việt Nam thì sao? Những tỉnh từ mà họ gọi là bản chất xấu xa của chế độ “Ngụy”, còn họ chỉ nhận đó là những hiện tượng tiêu cực do Phong Kiến, Thực Dân, Tư Bản và chế độ “Mỹ Ngụy” để lại cho họ mà thôi. Miền

Nam Việt Nam chỉ tồn tại có hơn hai mươi năm thôi. Còn chế độ Cộng Sản đã có hơn sáu mươi năm, hiện tượng mà lập đi lập lại hoài thì thành bản chất có đúng là họ đã dạy chúng ta như thế phải không. Tóm lại là bản chất Cộng Sản là tất cả những gì gọi là bản chất xấu xa của chế độ “Ngụy” đem nhân lên ít nhất là tám (2x2x2) lần, tôi nói ở mức khiêm tốn nhất, chứ nói một cách chính xác hơn, phải nói là tồi tệ gấp trăm lần.

Ngày xưa, trước năm 1975 tôi có vô tình làm người đưa thư của Bà Ngô Bá Thành cho Ông Vũ Văn Mẫu do thầy dạy tôi là Bác Sĩ Ngô Bá Thành nhờ làm, chẳng qua vì nghĩ rằng bà Ngô Bá Thành dám tuyệt thực phản đối chính quyền để tranh đấu cho quyền sống của phụ nữ trong đó có mẹ tôi, vợ tôi, các em gái của tôi. Ông Vũ Văn Mẫu đã cạo đầu để phản đối việc đàn áp tôn giáo mà gia đình tôi tin tưởng.

Đối với những người ngày xưa thuộc thành phần tranh đấu mà lúc ấy tôi “may mắn” được biết, như Nguyễn Hữu Thái, Dương Văn Đây, Huỳnh Tấn Mẫm, Nguyễn Xuân Hiền, Tôn Thất Hoà, Nguyễn Hữu Phước, Nguyễn Văn Thuận v.v... là những tên tôi còn nhớ, và còn nhiều anh em khác tôi không thể nhớ hết tên, ngày xưa khi các anh bị bắt chúng tôi cũng thật sự xót xa, thăm nuôi chu đáo, vì nghĩ rằng các anh cũng đang tranh đấu cho chúng tôi có một xã hội tốt đẹp hơn.

Cứ giả dụ như trước kia quý Ông, quý Bà, Quý Anh Chị thật lòng tranh đấu cho quê hương, dân tộc hay đạo pháp đi. Nhưng còn ngày hôm nay, những bất công, đàn áp còn đó, sao tất cả quý vị chẳng dám ho he. Có rất nhiều câu trả lời và tôi dám tin chắc rằng tất cả đều hợp lý. Có thể là chế độ Cộng Sản quá sát máu hơn hẳn chế độ “Ngụy” ngày xưa, nên quý vị rét rồi hết dám tranh đấu? Hay là quý vị nhắm mắt, bịt tai, ngoác miệng cho rằng xã hội Cộng Sản Việt Nam ngày hôm nay đã tốt đẹp quá rồi. Nếu quý vị có đủ can đảm mà trả lời như thế thì tôi xin chào thua. Chào thua những người trí thức lưu manh, dối mình dối người, bắt cô vô liêm sỉ.

Đọc đến đây có thể nhiều bạn cho tôi là “hỗn sược” và đợi ở tôi một lời xin lỗi; nhưng tính khí và lập trường tôi là thế. Tôi đã kiên nhẫn đợi chờ đằng đằng 30 năm. Các bạn bảo tôi còn đợi đến bao giờ nữa đây!

Dương Đình Học